



Bệnh viện Đại học Y Dược



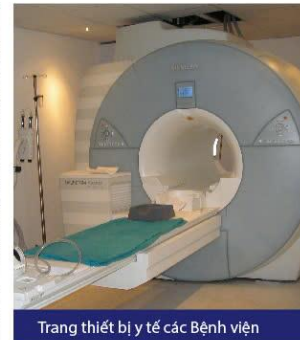
Đầu tư mở rộng xa lộ Hà Nội



Khu lưu trú công nhân KCN Tân Tạo



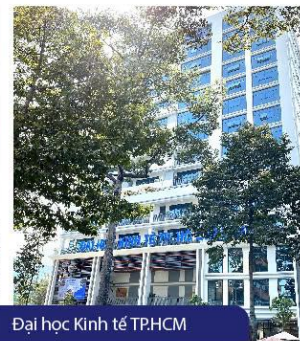
Mạng cấp nước 1, 2 Sawaco



Trang thiết bị y tế các Bệnh viện



Đài Thăng



Đại học Kinh tế TP.HCM

SỔ TAY HƯỚNG DẪN VAY VỐN

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ LÃI SUẤT THEO NGHỊ QUYẾT 09/2023/NQ-HĐND

CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Email: hfic@hfic.vn

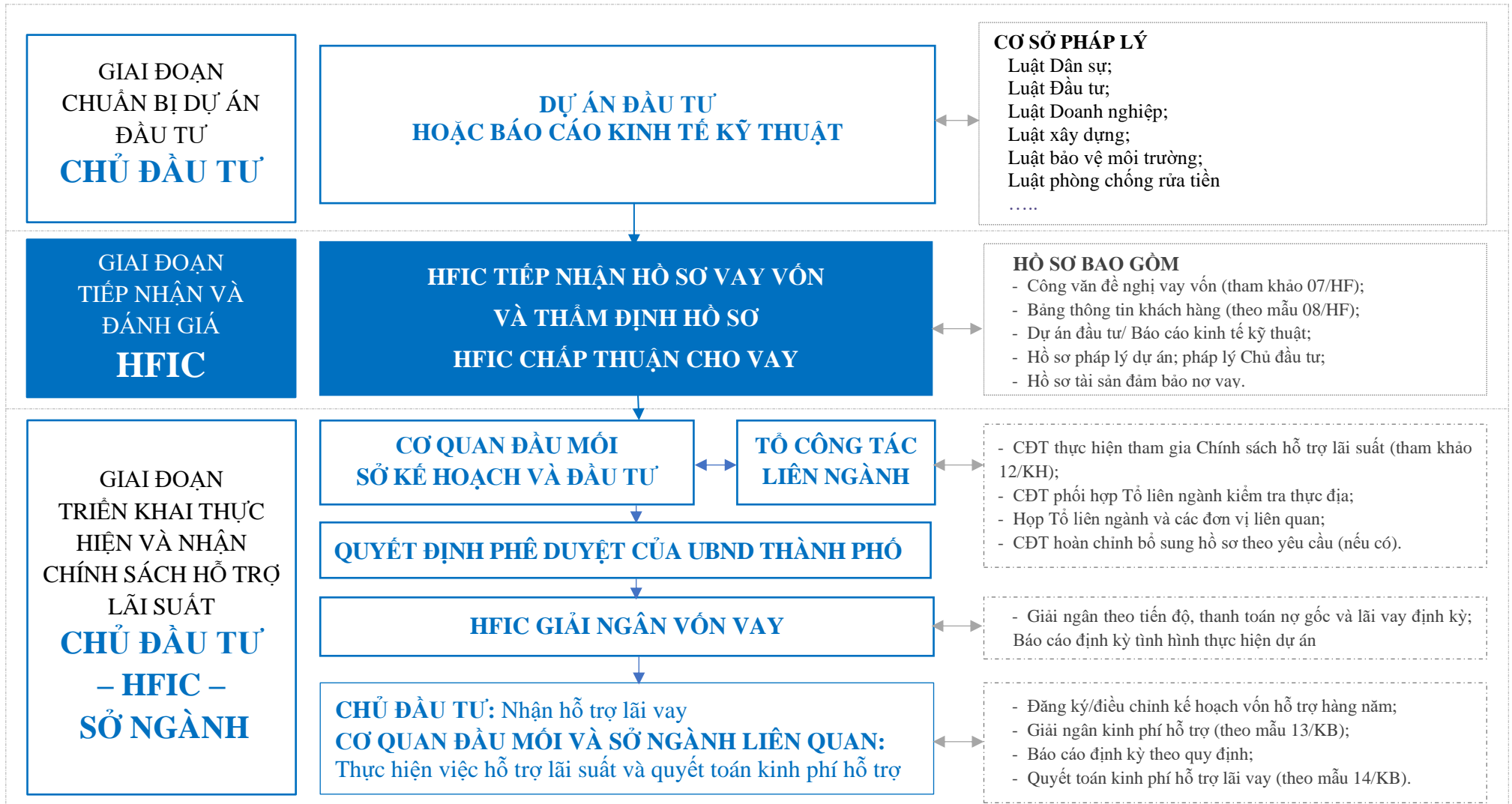
Tel: (028) 3821 4244

Website: www.hfic.vn

Add: 67-73 Nguyễn Du, P. Bến Nghé, Q.1



QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN VAY VỐN TẠI HFIC THEO CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ LÃI SUẤT THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 09/2023/NQ-HĐND



* Có thể bỏ sung

TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

1. Chuẩn bị hồ sơ trước

Chủ đầu tư thực hiện các hồ sơ vay vốn theo nội dung sau:

1.1 Chủ đầu tư là **ĐƠN VỊ CÔNG LẬP** thực hiện theo các trình tự và hồ sơ nộp HFIC, cụ thể:

- Dự án đầu tư có cấu phần xây dựng (**Biểu mẫu 05A/HF**)
- Dự án đầu tư không có cấu phần xây dựng (**Biểu mẫu 05B/HF**)

1.2 Chủ đầu tư là đối tượng **ĐƠN VỊ NGOÀI CÔNG LẬP** thực hiện theo các trình tự và hồ sơ nộp HFIC, cụ thể:

- Dự án đầu tư có cấu phần xây dựng (**Biểu mẫu 06A/HF**)
- Dự án đầu tư không có cấu phần xây dựng (**Biểu mẫu 06B/HF**)

(có thể tham khảo quy trình thực hiện Dự án đầu tư tại Phụ lục 1)

2. HFIC tiếp nhận hồ sơ và thẩm định

- Sau khi chuẩn bị đầy đủ các nội dung hồ sơ vay vốn, Chủ đầu tư nộp hồ sơ vay vốn tại HFIC: bản chính và bản sao y

Lưu ý: đối với đơn vị Sự nghiệp công lập, hồ sơ phải có ý kiến cơ quan quản lý cấp trên về phê duyệt/ chủ trương phương án vay vốn theo Khoản 4 Điều 24 Nghị định 60/2021/NĐ-CP hoặc Khoản 2 Điều 115 Nghị định 96/2023/NĐ-CP; Danh mục thiết bị đầu tư phải trong Danh mục ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành (nếu có)

- HFIC kiểm tra thực địa và làm việc với Chủ đầu tư về dự án vay vốn
- HFIC có văn bản chấp thuận cho vay/ hoặc yêu cầu bổ sung, làm rõ (nếu có).

3. Chủ đầu tư đăng ký tham gia chương trình hỗ trợ lãi suất theo Nghị quyết 09/2023/NQ-HĐND

3.1 Trên cơ sở ý kiến chấp thuận cho vay của HFIC. Chủ đầu tư liên hệ cơ quan đầu mối để đăng ký tham gia Chính sách hỗ trợ lãi suất. Hồ sơ tham gia cụ thể như sau:

- Văn bản chấp thuận cho vay của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (bản chính hoặc sao y)
- Văn bản đăng ký tham gia Chính sách hỗ trợ lãi suất (**tham khảo Biểu mẫu 02/KH**)
- Hồ sơ pháp lý dự án, pháp lý Chủ đầu tư đăng ký tham gia

3.2 Chủ đầu tư phối hợp Tổ công tác liên ngành kiểm tra thực địa; hoàn chỉnh bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Tổ công tác liên ngành và HFIC;

3.3 Trường hợp được Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định chấp thuận hỗ trợ lãi vay; Chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án đầu tư;

3.4 Phối hợp với Cơ quan đầu mối, Sở ngành liên quan: đăng ký kế hoạch vốn hỗ trợ lãi suất/ Bố trí và điều chỉnh kế hoạch vốn hàng năm

3.5 Nhận khoản lãi được ngân sách hỗ trợ từ Kho bạc nhà nước, thực hiện Báo cáo định kỳ theo quy định, thực hiện Công tác quyết toán kinh phí hỗ trợ lãi vay của dự án.

DANH MỤC QUY TRÌNH/ BIỂU MẪU

TT	DANH MỤC/ MẪU BIỂU	MÃ SỐ HỒ SƠ
1	Văn bản chấp thuận chủ trương đối với các đơn vị Công lập	
2	Văn bản có ý kiến về mục tiêu vay vốn đầu tư cho đơn vị ngoài công lập	
3	Mẫu Đăng ký vốn đầu tư công	03/
4	Danh mục hồ sơ nộp HFIC đơn vị công lập	05/HF
5	Danh mục hồ sơ nộp HFIC đơn vị ngoài công lập	06/HF
6	Mẫu văn bản đề nghị vay vốn	07/HF
7	Bảng thu thập thông tin khách hàng	08/HF
8	Danh mục hồ sơ Đăng ký tham gia hỗ trợ lãi suất	11/KH
9	Văn bản đăng ký tham gia Chính sách hỗ trợ lãi suất	12/KH
10	Bảng kê chi tiết các khoản vay được ngân sách hỗ trợ lãi suất	13/KB
11	Bảng kê chi tiết thanh toán lãi vay	14/KB
12	Tham khảo quy trình thực hiện Dự án đầu tư	PL01

Biểu mẫu 05A/HF: Danh mục hồ sơ nộp HFIC cho Sự nghiệp công lập



05A/HF

Áp dụng đối với đơn vị Sự nghiệp công lập

DANH MỤC HỒ SƠ VAY VỐN

(Đối với dự án *CỔ cấu phần xây dựng*)

HỒ SƠ DỰ ÁN	Bản chính	Bản sao	Bổ sung	Ghi chú
1. Văn bản đề nghị vay vốn	<input type="checkbox"/>			
2. Bảng thông tin khách hàng	<input type="checkbox"/>			Mẫu 08/HF
3. Dự án đầu tư (03 bộ)	<input type="checkbox"/>			
4. Văn bản chấp thuận đề xuất tham gia chương trình theo Nghị quyết 09/2023/NQ-HĐND của cơ quan chủ quản/ cơ quan quản lý cấp trên	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
5. Văn bản ý kiến cơ quan quản lý cấp trên	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
6. Phê duyệt chủ trương/ phê duyệt đề xuất đầu tư	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
7. Quyết định đầu tư	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
8. QĐ giao đất (hoặc VB tương đương)/ Giấy CNQSDĐ (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
9. Văn bản liên quan đến quy hoạch và địa điểm XD (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
10. Bản vẽ thiết kế cơ sở/ sơ bộ (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
11. Văn bản phê duyệt TKCS/ Thăm tra TKCS (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
12. Giấy phép xây dựng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
13. Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường/ Phê duyệt Kế hoạch bảo vệ môi trường/ Giấy phép môi trường	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
14. Văn bản thẩm duyệt/ phê duyệt PCCC	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
15. Khái toán/ Dự toán đầu tư xây dựng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
16. Báo giá trang thiết bị độc lập (không bao gồm thiết bị công trình) (tham khảo cách xác định giá theo khoản 2, Điều 16 – Nghị định 24/2024/NĐ-CP)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
17. Thăm tra dự toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
18. Bảng giá viện phí/ học phí; Giá thu sản phẩm/ dịch vụ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
19. Quyết định của cấp có thẩm quyền về sử dụng vốn ngân sách (<i>Đối với các dự án có sử dụng vốn ngân sách</i>)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
20. Quyết định/ phê duyệt của cấp có thẩm quyền về phương án cho thuê, kinh doanh, liên doanh liên kết (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
21. Danh sách nhân sự chuyên môn của đơn vị cho dự án*	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
HỒ SƠ KHÁCH HÀNG	Bản chính	Bản sao	Bổ sung	Ghi chú
1. Giấy chứng nhận ĐKDN/ Quyết định thành lập/ Giấy CN mã số thuế	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
2. Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
3. Điều lệ; Quy chế quản lý tài chính/ Quy chế chi tiêu nội bộ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
4. Giấy phép hoạt động (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
5. Quyết định bổ nhiệm Giám đốc/ Hiệu trưởng/ Người đứng đầu đơn vị, Người đại diện pháp luật; KTT /Người phụ trách kế toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
6. CCCD: Giám đốc, Hiệu trưởng, Người đại diện pháp luật; Kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
7. BCTC 3 năm gần nhất (BCTC được kiểm toán nếu có)/ BCTC đến quý gần nhất trong năm (nếu có);	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
8. Quyết toán 03 năm gần nhất (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
9. Báo cáo hoạt động chuyên môn (03 năm gần nhất); Báo cáo xác định chỉ tiêu tuyển sinh và phụ lục đính kèm (đơn vị giáo dục)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
10. Quyết định giao quyền tự chủ tài chính (gần nhất)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
11. Các văn bản bổ sung theo yêu cầu trong quá trình thẩm định	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
HỒ SƠ TÀI SẢN BẢO ĐẢM NỢ VAY	Bản chính	Bản sao	Bổ sung	Ghi chú
1. Hồ sơ tài sản bảo đảm nợ vay	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
2. Đề xuất khác	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

* Đối với hạng mục yêu cầu kỹ thuật cao, công nghệ cao

Biểu mẫu 05B/HF: Danh mục hồ sơ nộp HFIC cho Sự nghiệp công lập


05B/HF

Áp dụng đối với đơn vị Sự nghiệp công lập

DANH MỤC HỒ SƠ VAY VỐN

(Đối với dự án KHÔNG CÓ cấu phần xây dựng)

HỒ SƠ DỰ ÁN	Bản chính	Bản sao	Bổ sung	Ghi chú
1. Văn bản đề nghị vay vốn	<input type="checkbox"/>			
2. Bảng thông tin khách hàng	<input type="checkbox"/>			Mẫu 08/HF
3. Dự án đầu tư (03 bộ)	<input type="checkbox"/>			
4. Văn bản chấp thuận đề xuất tham gia chương trình theo Nghị quyết 09/2023/NQ-HĐND của cơ quan chủ quản/ cơ quan quản lý cấp trên	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
5. Văn bản ý kiến cơ quan quản lý cấp trên	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
6. Phê duyệt chủ trương đầu tư/ phê duyệt đề xuất đầu tư	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
7. Quyết định đầu tư	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
8. QĐ giao đất (hoặc VB tương đương)/ Giấy CNQSDĐ (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
9. Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường/ Phê duyệt Kế hoạch bảo vệ môi trường/ Giấy phép môi trường (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
10. Văn bản thẩm duyệt/phê duyệt PCCC (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
11. Khái toán/Dự toán đầu tư MMTB (nếu có cấu phần sửa chữa/ cải tạo)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
12. Báo giá trang thiết bị độc lập (không bao gồm thiết bị công trình) (tham khảo cách xác định giá theo khoản 2, Điều 16 – Nghị định 24/2024/NĐ-CP)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
13. Thẩm định giá MMTB (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
14. Bảng giá viện phí/ học phí; Giá thu sản phẩm/ dịch vụ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
15. Quyết định của cấp có thẩm quyền về sử dụng vốn ngân sách (Đối với các dự án có sử dụng vốn ngân sách)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
16. Quyết định/ phê duyệt của cấp có thẩm quyền về phương án cho thuê, kinh doanh, liên doanh liên kết (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
17. Danh sách nhân sự chuyên môn của đơn vị cho dự án*	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
HỒ SƠ KHÁCH HÀNG	Bản chính	Bản sao	Bổ sung	Ghi chú
1. Giấy chứng nhận ĐKDN/ Quyết định thành lập/ Giấy CN mã số thuế	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
2. Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
3. Điều lệ; Quy chế quản lý tài chính/ Quy chế chi tiêu nội bộ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
4. Giấy phép hoạt động (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
5. Quyết định bổ nhiệm Giám đốc/ Hiệu trưởng/ Người đứng đầu đơn vị, Người đại diện pháp luật; KTT/ Người phụ trách kế toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
6. CCCD: Giám đốc, Hiệu trưởng, Người đại diện pháp luật; Kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
7. BCTC 3 năm gần nhất (BCTC được kiểm toán nếu có)/BCTC đến quý gần nhất trong năm (nếu có);	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
8. Quyết toán 03 năm gần nhất (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
9. Báo cáo hoạt động chuyên môn (03 năm gần nhất) Báo cáo xác định chỉ tiêu tuyển sinh và phụ lục đính kèm (đơn vị giáo dục);	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
10. Quyết định giao quyền tự chủ tài chính (gần nhất)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
11. Các văn bản bổ sung theo yêu cầu trong quá trình thẩm định	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
HỒ SƠ TÀI SẢN BẢO ĐẢM NỢ VAY	Bản chính	Bản sao	Bổ sung	Ghi chú
1. Hồ sơ tài sản bảo đảm nợ vay	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
2. Đề xuất khác	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

* Đối với hạng mục yêu cầu kỹ thuật cao, công nghệ cao

Biểu mẫu 06A/HF: Danh mục hồ sơ nộp HFIC dành cho Doanh nghiệp



06A/HF

Áp dụng đối với đơn vị Ngoài công lập

DANH MỤC HỒ SƠ VAY VỐN

(Đối với dự án *CỔ cấu phần xây dựng*)

HỒ SƠ DỰ ÁN	Bản chính	Bản sao	Bổ sung	Ghi chú
1. Văn bản đề nghị vay vốn	<input type="checkbox"/>			
2. Bảng thông tin khách hàng	<input type="checkbox"/>			Mẫu 08/HF
3. Dự án đầu tư (03 bộ)	<input type="checkbox"/>			
4. Văn bản chủ trương chấp thuận đầu tư của cấp có thẩm quyền, cơ quan quản lý cấp trên/ Đại hội đồng CD/ Hội đồng quản trị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
5. Quyết định phê duyệt chủ trương	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
6. Quyết định đầu tư	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
7. QĐ giao đất/ Giấy CNQSDĐ/ Hợp đồng thuê đất...	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
8. VB liên quan đến quy hoạch và địa điểm xây dựng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
9. Bản vẽ thiết kế cơ sở/ sơ bộ (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
10. Văn bản phê duyệt TKCS/ Thẩm tra TKCS (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
11. Giấy phép xây dựng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
12. Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường/ Phê duyệt Kế hoạch bảo vệ môi trường/ Giấy phép môi trường	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
13. Văn bản thẩm duyệt/ phê duyệt PCCC	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
14. Khái toán/ Dự toán đầu tư xây dựng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
15. Báo giá trang thiết bị độc lập (không bao gồm thiết bị công trình) (tham khảo cách xác định giá theo khoản 2, Điều 16 – Nghị định 24/2024/NĐ-CP)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
16. Thẩm tra dự toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
17. Giá bán/giá thành sản phẩm /dịch vụ trong 3 năm gần nhất	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
18. Danh sách nhân sự chuyên môn của đơn vị cho dự án*	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
HỒ SƠ KHÁCH HÀNG	Bản chính	Bản sao	Bổ sung	Ghi chú
1. Giấy chứng nhận ĐKKD/ Quyết định thành lập/ Giấy CN mã số thuế	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
2. Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
3. Điều lệ; Quy chế quản lý tài chính/ Quy chế chi tiêu nội bộ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
4. Giấy phép hoạt động (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
5. Quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc/ Giám đốc/ Người đại diện theo pháp luật; Kế toán trưởng /Người phụ trách kế toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
6. CCCD: Tổng Giám đốc/ Giám đốc/ Người đại diện theo pháp luật; Kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
7. BCTC 3 năm gần nhất (BCTC được kiểm toán nếu có)/Báo cáo tài chính đến quý gần nhất trong năm (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
8. Quyết toán thuế 03 năm gần nhất (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
9. Báo cáo tình hình hoạt động của đơn vị 03 năm gần nhất	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
10. Đối với cơ sở giáo dục: cung cấp báo cáo xác định chỉ tiêu tuyển sinh và phụ lục đính kèm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
10. Các văn bản bổ sung theo yêu cầu trong quá trình thẩm định	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
HỒ SƠ TÀI SẢN BẢO ĐẢM NỢ VAY	Bản chính	Bản sao	Bổ sung	Ghi chú
1. Hồ sơ tài sản bảo đảm nợ vay	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
2. Đề xuất khác	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

* Đối với hạng mục yêu cầu kỹ thuật cao, công nghệ cao

Biểu mẫu 06B/HF: Danh mục hồ sơ nộp HFIC dành cho Doanh nghiệp



06B/HF

Áp dụng đối với đơn vị ngoài công lập

DANH MỤC HỒ SƠ VAY VỐN

(Đối với dự án KHÔNG CÓ cầu phần xây dựng)

HỒ SƠ DỰ ÁN	Bản chính	Bản sao	Bổ sung	Ghi chú
1. Văn bản đề nghị vay vốn	<input type="checkbox"/>			
2. Bảng thông tin khách hàng	<input type="checkbox"/>			Mẫu 08/HF
3. Dự án đầu tư (03 bộ)	<input type="checkbox"/>			
4. Văn bản chủ trương chấp thuận đầu tư của cấp có thẩm quyền, cơ quan quản lý cấp trên/ Đại hội đồng CD/ Hội đồng quản trị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
5. Quyết định phê duyệt chủ trương	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
6. Quyết định đầu tư	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
7. QĐ giao đất/ Giấy CNQSDĐ/ Hợp đồng thuê đất...	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
8. Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường/ Phê duyệt Kế hoạch bảo vệ môi trường/ Giấy phép môi trường (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
9. Văn bản thẩm duyệt/ phê duyệt PCCC (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
10. Khái toán/ Dự toán đầu tư MMTB (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
11. Báo giá trang thiết bị (tham khảo cách xác định giá theo khoản 2, Điều 16 – Nghị định 24/2024/NĐ-CP)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
12. Thẩm định giá MMTB (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
13. Giá bán/giá thành sản phẩm /dịch vụ trong 3 năm gần nhất	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
14. Danh sách nhân sự chuyên môn của đơn vị cho dự án*	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
HỒ SƠ KHÁCH HÀNG	Bản chính	Bản sao	Bổ sung	Ghi chú
1. Giấy chứng nhận ĐKDN/ Quyết định thành lập/ Giấy CN mã số thuế	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
2. Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
3. Điều lệ; Quy chế quản lý tài chính/ Quy chế chi tiêu nội bộ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
4. Giấy phép hoạt động (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
5. Quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc/ Giám đốc/ Người đại diện theo pháp luật; Kế toán trưởng /Người phụ trách kế toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
6. CCCD: Tổng Giám đốc/ Giám đốc/ Người đại diện theo pháp luật; Kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
7. BCTC 3 năm gần nhất (BCTC được kiểm toán nếu có)/Báo cáo tài chính đến quý gần nhất trong năm (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
8. Quyết toán thuế 03 năm gần nhất (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
9. Báo cáo tình hình hoạt động của đơn vị 03 năm gần nhất (nếu có) Đối với cơ sở giáo dục: cung cấp báo cáo xác định chỉ tiêu tuyển sinh và phụ lục đính kèm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
10. Các văn bản bổ sung theo yêu cầu trong quá trình thẩm định	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
HỒ SƠ TÀI SẢN BẢO ĐẢM NỢ VAY	Bản chính	Bản sao	Bổ sung	Ghi chú
1. Hồ sơ tài sản bảo đảm nợ vay	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
2. Đề xuất khác	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

* Đối với hạng mục yêu cầu kỹ thuật cao, công nghệ cao

Biểu mẫu 07/HF: Mẫu Công văn đề nghị vay vốn

THAM KHẢO



07/HF

Công văn đề nghị vay vốn

ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN¹

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐƠN VỊ VAY VỐN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202

Kính gửi: Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Quyết định phê duyệt chủ trương dự án số

Trên cơ sở tình hình triển khai dự án đã được tiến hành thực hiện, Đơn vị..... lập hồ sơ dự án vay vốn “Đầu tư xây dựng công trình” với những nội dung chính như sau:

- Chủ đầu tư:
- Địa điểm xây dựng:
- Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:
- Tổng mức đầu tư dự án: đồng;
- Tổng mức vốn vay dự kiến: đồng;
- Lãi suất vay vốn dự kiến: %/ năm;
- Thời gian vay vốn: năm (bao gồm tháng ân hạn thi công).
- Thời gian thực hiện dự án:
- Tài sản thế chấp: tài sản hình thành từ vốn vay dự án hoặc

Với những nội dung trên và hồ sơ pháp lý nộp theo dự án, Đơn vị đề nghị Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh xem xét thẩm định và đồng ý cho vay vốn thực hiện đầu tư dự án.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu :

NGƯỜI ĐẠI DIỆN

¹ Nếu có.

CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

67-73 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TPHCM

Tel: (028) 3821 4244 | Fax: (028) 3821 4243 | Website: www.hfic.vn

Biểu mẫu 08/HF: Bảng thu thập thông tin khách hàng



08/HF

BẢNG THU THẬP THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Ngày lập: tháng năm

1. Thông tin về khách hàng là tổ chức:

- Tên giao dịch đầy đủ của tổ chức:
- Tên viết tắt:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Số Giấy phép thành lập, mã số doanh nghiệp hoặc mã số thuế (số, ngày, cơ quan ban hành):
- Số điện thoại liên lạc: Số fax:
- Trang thông tin điện tử (nếu có):
- Lĩnh vực hoạt động, kinh doanh:

2. Thông tin về người thành lập, người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán (nếu có) của tổ chức:

2.1. Trường hợp các cá nhân một quốc tịch Việt Nam:

a. Thông tin về người thành lập (nếu có)

- Họ và tên: Ngày tháng năm sinh:
- Quốc tịch:
- Chức vụ:
- Căn cước công dân số: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Số điện thoại cố định: Số ĐT di động:
- Địa chỉ đăng ký thường trú:
- Nơi ở hiện tại (nếu có):

b. Thông tin về người đại diện theo pháp luật (nếu có)

- Họ và tên: Ngày tháng năm sinh:
- Quốc tịch:
- Chức vụ:
- Căn cước công dân số: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Số điện thoại cố định: Số ĐT di động:
- Địa chỉ đăng ký thường trú:

CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

67-73 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

Tel: (028) 3821 4244 | Fax: (028) 3821 4243 | Website: www.hfic.vn

- Nơi ở hiện tại (nếu có):.....
- c. Thông tin về Giám đốc hoặc Tổng Giám Đốc:
 - Họ và tên:Ngày tháng năm sinh:
 - Quốc tịch:
 - Chức vụ:
 - Căn cước công dân số: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
 - Số điện thoại cố định:..... Số ĐT di động:.....
 - Địa chỉ đăng ký thường trú:.....
 - Nơi ở hiện tại (nếu có):.....
- d. Thông tin về Kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán:
 - Họ và tên:Ngày tháng năm sinh:
 - Quốc tịch:
 - Chức vụ:
 - Căn cước công dân số: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
 - Số điện thoại cố định:..... Số ĐT di động:.....
 - Địa chỉ đăng ký thường trú:.....
 - Nơi ở hiện tại (nếu có):.....

2.2. Trường hợp các cá nhân có quốc tịch nước ngoài hoặc có từ 2 quốc tịch trở lên thì bổ sung thêm nội dung sau: (nếu có)

- a. Thông tin về người thứ nhất:
 - Họ và tên:Ngày tháng năm sinh:
 - Quốc tịch thứ 2 (nếu có):.....
 - Hộ chiếu (số, ngày, nơi cấp):.....
 - Số thị thực nhập cảnh (nếu có):.....
 - Địa chỉ cư trú ở nước ngoài:.....
 - Địa chỉ cư trú ở quốc gia còn lại (nếu có):.....
- b. Thông tin về người thứ hai: *điền thông tin tương tự như điểm 2.2.a*

3. Thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi: (nếu có)

- Họ và tên:Ngày tháng năm sinh:
- Quốc tịch:
- Chức vụ:
- Căn cước công dân số: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

67-73 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

Tel: (028) 3821 4244 | Fax: (028) 3821 4243 | Website: www.hfic.vn

- Số điện thoại cố định: Số ĐT di động:
- Địa chỉ đăng ký thường trú:
- Nơi ở hiện tại (nếu có):

* Nếu có quốc tịch nước ngoài hoặc có từ 2 quốc tịch trở lên thì bổ sung thêm nội dung sau:

- Quốc tịch thứ 2 (nếu có):
- Hộ chiếu (số, ngày, nơi cấp):
- Số thị thực nhập cảnh (nếu có):
- Địa chỉ cư trú ở nước ngoài:
- Địa chỉ cư trú ở quốc gia còn lại (nếu có):

4. Mục đích giao dịch với HFIC:

- Yêu cầu cung cấp dịch vụ:
- Giá trị của giao dịch (dự kiến):

5. Nội dung chấp thuận: chúng tôi chấp thuận cho HFIC thực hiện tất cả các nội dung sau:

5.1 Tra cứu thông tin tín dụng của Chủ đầu tư tại Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam (CIC); cung cấp cho CIC thông tin tín dụng của Chủ đầu tư để phục vụ hoạt động thông tin tín dụng, bao gồm thông tin từ các văn bản, các tài liệu do Chủ đầu tư cung cấp, các hợp đồng, văn bản ký kết giữa Chủ đầu tư và HFIC và tổ chức tín dụng khác (trong trường hợp thực hiện phương thức cho vay hợp vốn do HFIC làm đầu mối).

5.2 Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan hồ sơ vay vốn của Chủ đầu tư (bao gồm thông tin, tài liệu do Chủ đầu tư đã cung cấp cho HFIC) cho tổ chức tín dụng khác để thực hiện việc thẩm định, ký kết hợp đồng, quản lý cho vay theo phương thức Cho vay hợp vốn do HFIC làm đầu mối (nếu có).

5.3 Cung cấp thông tin, tài liệu (bao gồm thông tin, tài liệu do Chủ đầu tư đã cung cấp cho HFIC) cho Cơ quan đầu mối, Tổ Công tác liên ngành nhằm thực hiện các quy định có liên quan Chương trình hỗ trợ lãi suất theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 19/09/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố và Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 19/07/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Xác nhận của Chủ đầu tư
(Ký tên, đóng dấu)

Biểu mẫu 09/HF: Văn bản đăng ký tham gia Chính sách hỗ trợ lãi suất



09/HF

Văn bản đề nghị vay vốn và tham gia Chính sách hỗ trợ lãi suất

ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ____ /

TP Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

Về đăng ký tham gia Chính sách hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư được Công ty đầu tư tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh cho vay thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan đầu mối (Sở kế hoạch và Đầu tư);
- Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh.

I. Thông tin về Chủ đầu tư:

- Tên doanh nghiệp (đơn vị):
- Cơ quan chủ quản cấp trên (nếu có):
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ngày do cấp.
- Địa chỉ: Điện thoại: Email:
- Ngành nghề hiện đang sản xuất kinh doanh, hoạt động:
- Tình hình tài chính trong 2 năm liền kề và ước năm kế hoạch (nếu có):

Chỉ tiêu	Năm ...	Năm ...	Ước năm ...
I. Kết quả kinh doanh			
1. Doanh thu			
2. Doanh thu xuất khẩu			
3. Tổng lợi nhuận ròng (sau thuế)			
4. Nộp ngân sách			
II. Bảng cân đối kế toán			
1. Tài sản lưu động			
2. Tài sản cố định			
3. Nợ ngắn hạn			
4. Nợ dài hạn			
5. Vốn chủ sở hữu			

CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

67-73 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

Tel: (028) 3821 4244 | Fax: (028) 3821 4243 | Website: www.hfic.vn

II. Dự án đầu tư:

1. Tên dự án:
2. Sự cần thiết phải đầu tư:
 - Mục tiêu đầu tư (lĩnh vực đầu tư, ngành nghề, sản phẩm):.....
 - Công suất thiết kế hoặc quy mô đầu tư:
 - Thị trường tiêu thụ (đối với dự án SXKD):.....
 - + Thị trường xuất khẩu (cụ thể quốc gia): %
 - + Thị trường nội địa: %
3. Hình thức đầu tư
 - + Đầu tư xây dựng mới
 - + Đầu tư chiều sâu (đổi mới công nghệ - thiết bị)
 - + Nâng cấp, mở rộng cơ sở đã có
4. Địa điểm đầu tư dự án:
5. Diện tích khu đất (m2):
6. Diện tích sàn xây dựng: (m2):
7. Các hạng mục xây dựng chủ yếu:
 - + Nhà xưởng sản xuất: m2
 - + Kho chứa hàng: m2
8. Công nghệ - thiết bị:
 - 8.1. Công nghệ:
 - + Mô tả phương án công nghệ, quy trình sản xuất được chọn:
 - + Phân tích, đánh giá mức độ hiện đại, tính thích hợp kinh tế, các ưu việt và hạn chế của công nghệ được chọn
 - 8.2. Thiết bị: danh mục máy móc, thiết bị sản xuất chính và tính năng, thông số kỹ thuật chủ yếu.
9. Tổng vốn và nguồn vốn dự kiến đầu tư: đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

	Tổng vốn đầu tư	Số tiền	Nguồn vốn		
			Vốn tự có	Vốn vay	Vốn khác
1	Chi phí xây dựng:				
2	Chi phí Thiết bị:				
3	Chi phí QLDA:				

CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

67-73 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

Tel: (028) 3821 4244 | Fax: (028) 3821 4243 | Website: www.hfic.vn

	Tổng vốn đầu tư	Số tiền	Nguồn vốn		
			Vốn tự có	Vốn vay	Vốn khác
4	Chi phí tư vấn				
5	Chi phí khác (không bao gồm lãi vay Ngân sách dự kiến hỗ trợ)				
6	Dự phòng phí:				
	Tổng cộng				

10. Chi tiết nội dung đăng ký tham gia chương trình hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư được Công ty đầu tư tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh cho vay thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

10.1. Đối với xây lắp:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Diện tích (m ²) Số lượng	Thành tiền	Nguồn vốn		
				Vốn tự có	Vốn vay được hỗ trợ lãi suất	Vốn khác
1	Xây dựng					
2	Thiết bị xây dựng					
	Tổng cộng					

10.2. Đối với máy móc thiết bị:

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Tính năng	Tình trạng	Thành tiền	Trong đó	
						Vốn tự có	Vốn vay được hỗ trợ lãi suất
1	- Thiết bị A						
2	- Thiết bị B						
	Tổng cộng						

11. Tiến độ của dự án:

12. Dự kiến vay vốn tại Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố:

- Số vốn vay:
- Thời gian vay:
- Thời gian ân hạn:
- Mục đích vay:

13. Kết luận về tính khả thi của dự án:

14. Đề nghị của Chủ đầu tư:

- Số vốn vay được Ngân sách hỗ trợ lãi suất:
- Mức lãi suất đề nghị hỗ trợ:

CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

67-73 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

Tel: (028) 3821 4244 | Fax: (028) 3821 4243 | Website: www.hfic.vn

- Thời gian hỗ trợ:.....năm, bắt đầu từ năm:

Doanh nghiệp cam kết thực hiện đầy đủ các quy định theo Điều 16 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố, Điều 20 của Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố và cam đoan các nội dung khai nêu trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về các nội dung khai nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu: VT, (1).(2).(3).

Chủ đầu tư

(ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

67-73 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

Tel: (028) 3821 4244 | Fax: (028) 3821 4243 | Website: www.hfic.vn

Biểu mẫu 11/KH: Danh mục hồ sơ Đăng ký tham gia hỗ trợ lãi suất



11/KH

THAM KHẢO

Danh mục hồ sơ đăng ký tham gia Chính sách hỗ trợ lãi suất

DANH MỤC HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ LÃI SUẤT

Hồ sơ đăng ký tham gia Chính sách hỗ trợ lãi suất theo Nghị quyết số 09/2023/HĐND gồm **bộ** (tùy theo tính chất dự án), thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Văn bản vay vốn và tham gia Chính sách hỗ trợ lãi suất: theo [mẫu 09/HF \(tham khảo\)](#).
2. Văn bản chấp thuận cho vay của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước TP.HCM sau khi đã thẩm định tính khả thi của Dự án.
3. Hồ sơ dự án: thực hiện theo quy định hiện hành, trong đó đảm bảo các nội dung chủ yếu:

❖ Pháp lý chủ đầu tư:

- Quyết định thành lập đối với chủ đầu tư là đơn vị sự nghiệp công lập / Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Sở KHĐT đối với chủ đầu tư là doanh nghiệp.
- Điều lệ doanh nghiệp/ Quy định tổ chức và hoạt động...
- **BCTC 03 năm gần nhất (nếu có thì nộp BCTC đã kiểm toán).**

❖ Pháp lý dự án:

- Cuốn Dự án đầu tư¹:
 - + Thông tin về Chủ đầu tư của Dự án;
 - + Địa điểm đầu tư của Dự án;
 - + Giải trình sự cần thiết phải đầu tư, mục tiêu đầu tư, sự phù hợp về quy hoạch ngành, quy hoạch kinh tế - xã hội, quy hoạch đô thị;
 - + Nội dung đầu tư bao gồm: các hạng mục xây lắp, quy mô đầu tư (nếu có), giải trình về công nghệ và máy móc, thiết bị dự kiến đầu tư, danh mục và giá trị các máy móc, thiết bị (nếu có);
 - + Tổng mức đầu tư của Dự án bao gồm: chi phí xây lắp, chi phí thiết bị và chuyển giao công nghệ, chi phí khác, dự phòng phí...;
 - + Nguồn vốn đầu tư của Dự án: Vốn tự có của Chủ đầu tư, vốn vay HFIC, vốn khác;
 - + Phương án tài chính, khả năng cân đối tài chính để thực hiện, Tài sản đảm bảo nợ vay.
 - + Tiến độ thực hiện.
- Quyết định đầu tư.
- Quyết định giao đất.
- Văn bản liên quan đến quy hoạch và địa điểm xây dựng.
- Phê duyệt thiết kế cơ sở.
- Giấy phép xây dựng (nếu có)
- Phê duyệt đánh giá tác động môi trường hoặc - Phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về bản cam kết bảo vệ môi trường.
- Giấy chứng nhận PCCC.
- Bản khái toán đầu tư xây dựng (nếu có hạng mục xây dựng)
- Bảng báo giá đối với dự án mua sắm trang thiết bị.

¹ Đảm bảo nội dung cơ bản theo quy định của Luật Xây dựng.

Biểu mẫu 13/KB: Bảng kê chi tiết các khoản vay được ngân sách hỗ trợ lãi suất

DỰ THẢO

13/KB

BẢNG KÊ CHI TIẾT CÁC KHOẢN VAY ĐƯỢC NGÂN SÁCH HỖ TRỢ LÃI SUẤT

Tên dự án:

Mã dự án:

Chủ đầu tư:

Địa điểm đầu tư:

Căn cứ xác định:

- Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của UBND TP về duyệt dự án được hỗ trợ lãi suất theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (điều chỉnh, bổ sung nếu có);
- Hợp đồng tín dụng số ... ngày ... tháng ... năm; Phụ lục hợp đồng (nếu có).

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung chi tiết các hạng mục được hỗ trợ lãi suất đã được UBND TP phê duyệt (nếu rõ tên, số lượng, đơn vị tính, chủng loại, xuất xứ, tình trạng của hạng mục (nếu có))	Các hạng mục được hỗ trợ lãi suất đã được UBND TP phê duyệt					Ghi chú
		Số vốn vay được ngân sách Thành phố hỗ trợ lãi suất được phê duyệt	Ngày nhận nợ	Nội dung nhận nợ	Số tiền nhận nợ	Số vốn đã vay thực tế được hỗ trợ lãi suất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1							
	Tổng cộng						

- Ngày bắt đầu nhận nợ:
- Ngày bắt đầu trả nợ gốc:

TP.HCM, ngày ... tháng ... năm

Chủ đầu tư
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TP.HCM, ngày ... tháng ... năm

**Xác nhận của Công ty Đầu tư Tài chính
nhà nước TPHCM (HFIC)**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Biểu mẫu 14/KB: Bảng kê chi tiết thanh toán lãi vay

DỰ THẢO

14/KB

BẢNG KÊ CHI TIẾT THANH TOÁN LÃI VAY

Tên dự án:

Chủ đầu tư:

Thanh toán lần thứ:

Mã dự án:

Địa điểm đầu tư:

Căn cứ xác định: Quyết định số . . . ngày . . . tháng . . . năm . . . của UBND TP về duyệt dự án được hỗ trợ lãi suất theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (điều chỉnh, bổ sung nếu có); Hợp đồng tín dụng số . . . ngày . . . tháng . . . năm; Phụ lục hợp đồng (nếu có); Bảng kê chi tiết các khoản vay được ngân sách hỗ trợ lãi suất ngày . . . tháng . . . năm (bổ sung nếu có).

Ngày bắt đầu nhận nợ khoản vay được ngân sách hỗ trợ:

Đơn vị tính: đồng

STT	Lãi vay thực tế đã thanh toán cho Công ty đầu tư tài chính TP.HCM theo danh mục đã được UBND TP phê duyệt						Lãi vay đề nghị ngân sách hỗ trợ theo danh mục đã được UBND TP phê duyệt						Ghi chú
	Thời gian tính lãi		Dư nợ gốc	Lãi suất thực trả	Số ngày tính lãi	Lãi vay	Thời gian tính lãi		Dư nợ gốc	Lãi suất ngân sách hỗ trợ	Số ngày tính lãi	Lãi vay	
	Từ ngày	Đến ngày					Từ ngày	Đến ngày					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1													
Tổng cộng						Tổng cộng							

Số tiền lãi vay đề nghị ngân sách hỗ trợ kỳ này (bằng chữ số tổng cộng cột 13):

- Số tiền đã hỗ trợ lãi vay đến cuối kỳ trước:
- Số tiền hỗ trợ lãi vay kỳ này (2.1 + 2.2):
 - Số tiền hỗ trợ lãi vay lần . . . :
 - Bổ sung số tiền hỗ trợ lãi vay lần . . . : (nếu có do hết KHV)
- Số tiền hỗ trợ lãi vay chuyển qua kỳ sau thanh toán: . . . (nếu có do hết KHV)

TP.HCM, ngày . . . tháng . . . năm

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TP.HCM, ngày . . . tháng . . . năm . . .

Xác nhận của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước TP.HCM về số lãi vay thực tế Chủ đầu tư đã thanh toán (số liệu cột 7)

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

PL01: Tham khảo quy trình thực hiện Dự án đầu tư

LẬP, THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT DỰ ÁN ĐẦU TƯ

I. GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ:

A. Lập và phê duyệt đề xuất dự án:

1. Ban Giám đốc tổ chức họp xin ý kiến của Đảng ủy, Công đoàn và Đoàn Thanh niên để xin ý kiến thực hiện chủ trương dự án vay vốn theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư được Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh cho vay thuộc vĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
2. Giao bộ phận có chức năng của Bệnh viện hoặc lập tổ để Lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án (hoặc thuê tư vấn lập đề xuất dự án- trường hợp này phải lập phê duyệt dự toán tư vấn, kế hoạch đầu thầu và thực hiện chọn nhà thầu tư vấn theo quy định).
3. Lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
4. Gửi Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư kèm Công văn đề nghị thu xếp vốn đến Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt là HFIC) (nếu cần)
5. Sau khi hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trình Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và Văn bản thu xếp vốn của HFIC cho cơ quan quản lý cấp trên **xem xét và chấp thuận chủ trương đối với việc vay vốn đầu tư.**
6. Chủ đầu tư thành lập hội đồng thẩm định (hoặc thuê đơn vị tư vấn có chức năng (trường hợp này phải lập phê duyệt dự toán tư vấn, kế hoạch đầu thầu và thực hiện chọn nhà thầu tư vấn theo quy định - dự toán và kế hoạch đầu thầu này có thể ghép chung với bước 2 nêu trên) thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn từ nguồn thu hợp pháp của của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư.
7. Đơn vị thẩm định tiến hành thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và trình hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư do Chủ đầu tư thực hiện.
8. Chủ đầu tư (Giám đốc đơn vị) ban hành **Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư.**

B. Lập và phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án đầu tư)

1. Trường hợp đơn vị không tự thực hiện mà thuê tư vấn giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Căn cứ quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, CĐT lập dự toán và kế hoạch đấu thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư (tư vấn lập dự án; tư vấn thẩm định dự án; thẩm định giá (nếu có); tư vấn đấu thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư...).
2. Chủ đầu tư giao bộ phận chuyên môn thẩm định và ban hành quyết định phê duyệt dự toán và kế hoạch đấu thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư (theo quy định).
3. Giao bộ phận có chức năng của đơn vị hoặc lựa chọn nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án đầu tư xây dựng công trình)
4. Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình phù hợp với chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
5. Giao bộ phận có chức năng của đơn vị hoặc chọn thầu tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi phù hợp với chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
6. Lập hồ sơ vay vốn gửi HFIC để thẩm định xem xét cho vay để thực hiện dự án.
7. Sau khi có ý kiến cho vay của HFIC thực hiện các thủ tục để tham gia chương trình hỗ trợ lại theo Nghị quyết số 09 của HĐND Thành phố (Cơ quan đầu mối là Sở Kế Hoạch và đầu tư Thành phố)
8. Căn kết quả thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi (dự án đầu tư) trình Giám đốc xem xét **phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (dự án đầu tư)**.

II. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN:

1. **Ký hợp đồng tín dụng với HFIC.**
2. Lập kế hoạch đấu thầu giai đoạn thực hiện dự án và phê duyệt kế hoạch đấu thầu tổng thể toàn dự án.
3. Tổ chức đấu thầu các gói thầu tư vấn: Quản lý dự án tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị (nếu có), mua bảo hiểm thời gian thi công....
4. Thực hiện thủ tục lựa chọn thầu cung cấp thiết bị;
5. Chọn nhà thầu giám sát thi công lắp đặt (nếu có);
6. Lựa chọn nhà thầu cung cấp bảo hiểm giai đoạn thi công lắp đặt thiết bị (nếu có)
7. Chọn nhà thầu kiểm toán dự án (nếu có).
8. **Nghiệm thu bàn giao và đưa công trình vào khai thác.**
9. **Thực hiện quyết toán đầu tư và trình cấp thẩm quyền quyết toán đầu tư.**

CÁC VĂN BẢN VỀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ LÃI SUẤT

TT	SỐ VĂN BẢN	NỘI DUNG
1	Ban hành Quy định hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư được Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh cho vay thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	09/2023/NQ-HĐND
2	Thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư được Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh cho vay thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 19/9/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố	42/2024/QĐ-UBND



* Vui lòng quét mã QR để xem chi tiết nội dung các văn bản pháp luật nêu trên